

## **Trả lời chất vấn:**

### **1. Về việc báo cáo định kỳ:**

Thực hiện Thông báo số 169/TB-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3596/UBND-CNXD ngày 21/12/2023, theo đó giao Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo tiến độ triển khai xây dựng Khu công nghiệp Nam Pleiku về Thường trực HĐND tỉnh và đại biểu Nguyễn Đình Phương định kỳ 06 tháng/lần, đồng gửi UBND tỉnh để theo dõi.

Tuy nhiên Ban Quản lý Khu Kinh tế không thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản nêu trên; UBND tỉnh đã có văn bản đôn đốc Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện báo cáo theo quy định (tại Văn bản số 3385/VP-CNXD ngày 16/9/2024); đồng thời đồng chí Trưởng ban Quản Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cũng đã xin nhận khuyết điểm và cam kết sẽ chỉ đạo thường xuyên theo dõi báo cáo tiến độ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Nam Pleiku định kỳ 6 tháng/lần về Thường trực HĐND tỉnh và đại biểu Nguyễn Đình Phương đúng thời gian quy định.

### **2. Về tiến độ xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Nam Pleiku:**

Dự án hạ tầng Khu công nghiệp Nam Pleiku triển khai thi công xây dựng từ năm 2020 đến nay đã hơn 4 năm. Dự án đã được điều chỉnh tiến độ lần đầu phê duyệt vào năm 2023 (dự án được phê duyệt vào năm 2019).

Theo tiến độ điều chỉnh lần đầu đã được duyệt năm 2023 (giai đoạn 1 đầu tư xây dựng 83,19 ha, thời gian từ tháng 10/2020 - tháng 12/2023; giai đoạn 2 đầu tư xây dựng 108,36 ha, thời gian từ tháng 01/2024 - tháng 05/2025; từ tháng 06/2025 - tháng 10/2025 hoàn thiện các thủ tục pháp lý có liên quan, vận hành thử nghiệm, nghiệm thu hoàn thành dự án và đưa dự án vào khai thác kinh doanh đảm bảo theo quy định hiện hành):

Đến thời điểm này dự án đang triển khai thi công xây dựng hạ tầng giai đoạn 1 với tổng vốn đầu tư đã thực hiện là 84.541.778.000 đồng, cụ thể:

Giai đoạn (2020-2022): hoàn thành san lấp mặt bằng; hoàn thành tuyến đường D1,D2,D5 (công chính vào khu công nghiệp);

Giai đoạn (2023 – đến nay): Đang thi công Hệ thống xử lý nước thải khu công nghiệp (phần xây dựng đạt 95%, đã lắp đặt xong các thiết bị và đã nghiệm thu lắp đặt thiết bị tĩnh); hệ thống giao thông, thoát nước tuyến đường D4 (chia 02 gói thầu: gói thầu số 1 làm 960,71m (tiến độ hiện tại: đã bóc đất phong hóa, san gạt



mặt bằng và đúc các cấu kiện công bê tông cốt thép); gói thầu số 2 làm 1054,66m (hiện tại đang thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu).

Như vậy theo tiến độ thực hiện dự án thì giai đoạn 1 chậm đưa vào sử dụng 09 tháng, giai đoạn 2 chậm triển khai thực hiện (trễ so với tiến độ đăng ký thực hiện là 08 tháng).

### **3. Vương mắc trong quá trình triển khai dự án:**

Đến nay, nhà đầu tư gặp vướng mắc đối với diện tích đất ngoài quy hoạch Khu công nghiệp Nam Pleiku của 02 công trình: Tuyến đường D3 và Hệ thống thoát nước ngoài khu công nghiệp. Diện tích đất này chưa được UBND tỉnh cập nhật, điều chỉnh trong Kế hoạch sử dụng đất 05 năm tỉnh Gia Lai (2021-2025) và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất các huyện Chư Sê và huyện Chư Prông. Do đó, Nhà đầu tư chưa có cơ sở để triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tiến hành quy trình đầu tư xây dựng 02 công trình trên. Việc này sẽ ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp Nam Pleiku, cụ thể: Giai đoạn 1 của dự án chưa đưa vào khai thác vận hành (kết thúc giai đoạn 1 hết tháng 12/2023) nên chưa thể tiếp nhận dự án mới của nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào khu công nghiệp; ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện giai đoạn 2 của dự án (đã chậm 08 tháng so với tiến độ điều chỉnh đã được phê duyệt).

### **4. Nguyên nhân tiến độ hạ tầng khu công nghiệp chậm.**

4.1. Về khách quan: Trong quá trình triển khai thi công xây dựng dự án, gặp một số vấn đề bất cập về quy hoạch, giao thông (vị trí đấu nối với Quốc lộ 14), một số công trình chưa phù hợp với thực tế cần phải điều chỉnh (nhà máy cấp nước, trạm điện, trạm cung ứng nhiên liệu...), điều chỉnh phương án thoát nước mưa, nước thải sau khi xử lý của khu công nghiệp. Khi điều chỉnh xong quy hoạch thì nhà đầu tư mới có thể tiến hành các thủ tục pháp lý về xây dựng và triển khai xây dựng theo hồ sơ đã được phê duyệt. (Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Nam Pleiku). Đồng thời, trong quá trình triển khai xây dựng dự án, có sự thay đổi Luật Đầu tư và Luật Xây dựng mới (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021) nên cũng ảnh hưởng đến thời gian thực hiện các thủ tục pháp lý do thay đổi thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án...

4.2. Về chủ quan: trong quá trình triển khai chưa dự trù hết được những phát sinh, bất cập, vướng mắc (Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê lần đầu triển khai dự án hạ tầng khu công nghiệp) nên khi thực hiện bị động, lúng túng và gặp nhiều khó khăn. Giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2022, Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê đề xuất xin miễn giảm tiền thuê đất (chờ các bộ, ngành liên quan trả lời) nhưng không được miễn giảm, vấn đề này cũng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án (cân đối chi phí đầu tư giữa Công ty với Tập đoàn do phát sinh chi phí trả tiền thuê đất) và ảnh hưởng đến giá thành cho thuê hạ tầng khu công nghiệp.

### **5. Giải pháp trong thời gian tới:**

- Quyết định phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 cho các huyện, thị xã, thành phố.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện Chư Sê, Chư Prông cập nhật, bổ sung hạng mục: Tuyến đường D3 và Hệ thống thoát nước ngoài khu công nghiệp vào Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 -



2025) tỉnh Gia Lai và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 của huyện Chư Sê và huyện Chư Prông theo đúng quy định của pháp luật.


- Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê: Đề nghị Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê tập trung nguồn lực tài chính, triển khai đồng bộ kế hoạch, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm đưa vào khai thác vận hành đúng tiến độ đã được phê duyệt.

+ Hoàn thiện việc thi công xây dựng hạ tầng giai đoạn 1 của dự án: Hạ tầng bảo vệ môi trường đảm bảo theo quy định để phục vụ cho giai đoạn 1 của dự án; Hạ tầng giao thông; Hạ tầng cấp điện, cấp nước sạch phục vụ sản xuất khu vực thực hiện giai đoạn 1 của dự án; Hạ tầng phòng cháy chữa cháy; Hoàn thành thiết kế và phương án tổ chức giao thông đối với nút giao (cổng chính và cổng phụ khu công nghiệp) đầu nối vào tuyến Quốc lộ 14.

+ Hoàn thiện thủ tục pháp lý về môi trường, xây dựng và phòng cháy chữa cháy, đầu nối giao thông giai đoạn 1 của dự án: Cấp phép môi trường và vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải sau khi được cấp giấy phép môi trường cho từng giai đoạn đầu tư của dự án; Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng hạ tầng giai đoạn 1 của dự án; Kiểm tra kết quả nghiệm thu phòng cháy chữa cháy và cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng; Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông, lưu giữ hồ sơ đối với nút giao đầu nối vào tuyến Quốc lộ 14.

+ Triển khai giai đoạn 2 của dự án: Hoàn thiện thủ tục pháp lý về xây dựng, môi trường và phòng cháy chữa cháy của giai đoạn 2 dự án. Lập kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng cho giai đoạn 2 dự án cụ thể cho từng công trình với những giải pháp hiệu quả, phù hợp với thực tế nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng hoàn thành giai đoạn 2 dự án đảm bảo thời gian và đảm bảo quy định của pháp luật.

*Báo cáo này kèm theo phụ lục là một bộ phận không tách rời, đề cương của phụ lục đã được Ban cán sự đảng UBND tỉnh thống nhất tiếp tục xây dựng và hoàn thiện trên tinh thần thực hiện chỉ đạo tại Kết luận số 1665-KL/TU ngày 23/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị chuyên đề về đầu tư công, để tập trung xác định được vướng mắc, bất cập, nguyên nhân, đưa ra giải pháp cụ thể, đề xuất những dự án phải dừng, dự án tiếp tục triển khai. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh cho phép UBND tỉnh tiếp tục hoàn thiện phụ lục kèm theo và chủ động in tài liệu gửi đại biểu HĐND tỉnh tại hội nghị.*

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh nội dung trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh năm 2024. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Anh**